Tuần 17

Ngày soạn: 24/12/2022

Ngày dạy: 26/12/2022

 **Tiết 17 ÔN TẬP**

**I. MỤC TIÊU** :

**1. Kiến thức**:

- Những kiến thức cơ bản của lịch sử thế giới. Tây âu từ thế kỉ thứ V đến nửa đầu thế kỉ XVI. Trung Quốc và Ấn Độ thời trung đại

- Quá trình hình thành và phát triển của chế độ PK ở Tây Âu

- Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu.

- Phong trào Văn hoá Phục hưng và Cải cách tôn giáo.

- Tiến trình phát triển của lịch sử Trung Quốc từ thế kỉ thứ VII đến giữa thế kỉ XIX, đặc biệt là sự phát triển thịnh vượng nhất của Trung Quốc dưới thời Đường…cũng như các thành tựu văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ thứ VII đến giữa thế kỉ XIX.

- Các Vương triều Gúp- ta, Hồi giáo Đê-li, Mô-gôn và cũng như các thành tựu văn hoá Ấn Độ từ thế kỉ thứ IV đến giữa thế kỉ XIX.

- Khái quát các quốc gia Đông Nam Á

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Tích cực tìm hiểu thông tin về quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu và các Vương triều của Ấn Độ

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc giữ gìn và phát huy những thành tựu của nền văn minh châu Âu , Ấn Độ để lại cho nhân loại.

- Các em trân trọng những thành tựu của phong kiến ở Tây Âu và các Vương triều của Ấn Độ

 - Giúp các em có kiến thức cơ bản nhất của lịch sử của phong kiến ở Tây Âu và các Vương triều của Ấn Độ… để làm cơ sở học tập phần lịch sử dân tộc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án, SGV, SGK Lịch sử và Địa lí 7.

- Một số hình ảnh liên quan bài 1,2,3,4,5.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

- SGK Lịch sử và Địa lí 7.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV trình chiếu hình ảnh và yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC :**

**Hoạt động 1: Sự ra đời Thiên chúa giáo**

a. Mục tiêu: Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

b. Tổ chức thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS | NỘI DUNG |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV: Dựa vào kiến thức bài 1 đã học, em hãy trả lời câu hỏi :****? Sự ra đời Thiên chúa giáo****HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ****HS: Ôn lại kiến thức đã học trả lời**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung** **HS: Trình bày kết quả**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới****HS: Lắng nghe, ghi bài** | **1. Sự ra đời Thiên chúa giáo**Thiên Chúa giáo ra đời từ thế kỉ I ở vùng Giê-ru-da-lem hiện nay thuộc Palestin- Ban đầu đây là tôn giáo của những người nghèo khổ, bị áp bức sau này trở thành công cụ cai trị về mặt tinh thần của giai cấp thống trị.- Đến thế kỉ IV, Thiên Chúa giáo được hoàng đế La Mã công nhận và có một vị trí vững chắc trong xã hội. |

**Hoạt động 2. Các cuộc phát kiến địa lý**

a. Mục tiêu: HS Trình bày được các cuộc phát kiến địa lí của các nhà thám hiểm. Hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.

b. Cách thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS | NỘI DUNG |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**Dựa vào kiến thức nội dung đã học bài 2, quan sát hình ảnh em trả lời câu hỏi sau:****Em hãy nêu hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí ?****HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ****HS: Xem lại nội dung bài học và hoàn thành phiếu học tập**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**HS: Trình bày kết quả****GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung** Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng****HS: Lắng nghe, ghi bài** | 2. Các cuộc phát kiến địa lí

|  |
| --- |
| Hệ quả |
| Tích cực | Tiêu cực |
| - Đem lại hiểu biết mới về Trái Đất, về những con đường mới, dân tộc mới.- Thúc đẩy sự giao lưu quốc tế về kinh tế, văn hóa.- Thị trường thế giới được mở rộng, chủ nghĩa tư bản ra đời. | - Sự ra đời của chủ nghĩa thực dân.- Sự ra đời của chủ nghĩa thực dân.- Thổ dân và nền văn hóa châu Mĩ bị hủy diệt. |

 |

**Hoạt động 3: Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại:**

a. Mục tiêu: HS Trình bày những biến đổi chính trong xã hội và sự nảy sinh phương thức sản xuất TBCN ở Tây Âu.

b. Cách thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS | NỘI DUNG |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**Dựa vào kiến thức nội dung đã học ở bài 3 em hãy trả lời các câu hỏi :****Em hãy nêu những biểu hiện về sự nảy sinh quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa trong lòng xã hội phong kiến Tây âu****HS: Tiếp cận nhiệm vụ và lắng nghe**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ****HS: Xem lại nội dung bài học và hoàn thành phiếu học tập****- Nông nghiệp:****+ Chủ đất ở nông thôn cũng chuyển sang kinh doanh tư bản chủ nghĩa, lập đồn điền, trang trại lớn, thuê mướn nhân công, trở thành tư sản nông nghiệp.****+ Nông dân mất đất, vào làm thuê trong các đồn điền, trang trại, trở thành công nhân nông nghiệp.****- Công nghiệp:****+ Từ thế kỉ XVI, trong các thành thị Tây Âu, tổ chức phường hội dần được thay thế bằng các công trường thủ công.****+ Quan hệ giữa chủ và thợ được thay thế bằng quan hệ giữa chủ xưởng (tư sản) và người lao động (vô sản).****- Thương nghiệp:****+ Thương nhân, chủ ngân hàng trở thành những nhà tư bản có thế lực.****+ Các công ty thương mại ra đời, thúc đẩy buôn bán giữa các quốc gia.****=> Như vậy, quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa đã nảy sinh trong lòng xã hội phong kiến Tây Âu. Hình thành các giai cấp mới – Tư sản và vô sản.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**HS: Trình bày kết quả****GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung** Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng****HS: Lắng nghe, ghi bài** | **3. Sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu trung đại:** - Từ thế kỉ XVI, các công trường thủ công ra đời.- Xã hội hình thành các tầng lớp và giai cấp mới: tư sản và vô sản. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa được hình thành trong lòng XH phong kiến Tây Âu. |

**Hoạt động 4. Văn hóa phục hưng**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến nội dung bài học hôm nay

**b. Cách thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS | NỘI DUNG |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV: HS xem lại kiến thức đã học bài 4 và quan sát hình ảnh trả lời câu hỏi :****1/ Những chuyển biến quan trọng về kinh tế - xã hội Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI** **2/ Ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu****HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ****HS: Suy nghĩ, trả lời****- Thế kỷ 13, thành thị là những trung tâm kinh tế quan trọng nhất của Tây Âu****- Giai cấp tư sản ra đời: Có thế lực về kinh tế nhưng chưa có địa vị xã hội.** **- Dưới sự bảo trợ của giai cấp tư sản quý tộc mới một phong trào văn hóa mới đã ra đời gọi là phong trào Văn hóa Phục hưng.****\* Ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu****- Lên án gay gắt Giáo hội Thiên chúa giáo, đả phá trật tự phong kiến** **- Đề cao giá trị con người, đề cao khoa học tự nhiên, xây dựng thế giới quan tư duy vật.****- Phát động quần chúng đấu tranh chống lại xã hội phong kiến .****- Thay đổi nhận thức của cong người, đặt cơ sở mở đường cho sự phát triển của văn hoá Tây Âu trong những thế kỉ tiếp theo.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**HS: trình bày kết quả****GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Chuẩn kiến thức** **HS: Lắng nghe và ghi nhớ.** | **4. Văn hóa phục hưng**  - Lên án gay gắt Giáo hội Thiên chúa giáo, đả phá trật tự phong kiến - Đề cao giá trị con người, đề cao khoa học tự nhiên, xây dựng thế giới quan tư duy vật.- Phát động quần chúng đấu tranh chống lại xã hội phong kiến .- Thay đổi nhận thức của cong người, đặt cơ sở mở đường cho sự phát triển của văn hoá Tây Âu trong những thế kỉ tiếp theo.  |

**Hoạt động 5. Phong trào cải cách tôn giáo**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến nội dung bài học hôm nay

**b. Cách thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS | NỘI DUNG |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**GV: HS xem lại kiến thức đã học bài 5 và quan sát hình ảnh trả lời câu hỏi :****Nội dung và tác động của Cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu.****HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ****HS: Suy nghĩ, trả lời****Nội dung và tác động của Cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu.****\*Nội dung: Công khai phê phán những hành vi sai trái của Giáo hội, chống lại việc Giáo hội tùy tiện giải thích Kinh thánh, phủ nhận vai trò Giáo hội, Giáo hoàng và chủ trương không thờ tranh, tượng, xây dựng một Giáo hội đơn giản, tiện lợi và tiết kiệm thời gian.****\*Tác động: Thiên Chúa giáo bị phân chia thành 2 giáo phái : Cựu giáo (Công giáo) và Tân giáo ( Tôn giáo cải cách: Tin lành, Anh giáo..)Các thế lực bảo thủ đã đàn áp những người theo Tân giáo dẫn đến tình trạng bất ổn trong xã hội Tây Âu TK XVI - TK XVII và châm ngòi cho cuộc chiến tranh nông dân ở Đức năm 1524.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**HS: trình bày kết quả****GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV: Chuẩn kiến thức** **HS: Lắng nghe và ghi nhớ.** | **5. Phong trào cải cách tôn giáo***a. Nội dung:*- Phủ nhận vai trò thống trị của giáo hội, đòi bãi bỏ những nghi lễ phiền toái.- Đòi quay về giáo lí Kitô nguyên thủy (hạn chế).*b. Tác động :*+ Đạo Ki tô bị phân hoá .+ Châm ngòi cho các cuộc khởi nghĩa nông dân. |

**Hoạt động 6: Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến nội dung bài học hôm nay

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS | NỘI DUNG |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập****GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm hoàn thành vào phiếu học tập số 3:****? Lập sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX ( Các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh)?****? Trình bày những biểu hiện chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường về chính trị, kinh tế?****? Những thành tựu chủ yếu của văn hóa Trung Quốc từ thế kỷ VII đến giữa thế kỷ XIX?**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.** **- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập****- GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ****- HS: Suy nghĩ, trả lời.****-Dự kiến sản phẩm****? Lập sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX ( Các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh)?****- Nhà Đường: 618-907 là Ngũ đại: 907-960 làTống:960-279làNguyên: 1271-1368làMinh: 1368-1644làThanh: 1644-1911****? Trình bày những biểu hiện chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường về chính trị, kinh tế?****- Năm 618, Lý Uyên lên ngôi hoàng đế, lập ra nhà Đường.****- Về chính trị:****+ Bộ máy nhà nước được hoàn chỉnh, mở khoa thi chọn người tài để tuyển dụng làm quan.****+ Các hoàng đế các thời Đường tiếp tục chính sách bành trướng, mở rộng lãnh thổ…****- Về kinh tế:** **+Nông nghiệp: Nhà nước thực hiện chính sách giảm thuế, chính sách quân điền, nhiều kỹ thuật canh tác mới được áp dụng. Nông nghiệp có bước phát triển.****+ Thủ công nghiệp phát triển. Nhiều thành thị xuất hiện và ngày càng phồn thịnh.****+ Thương nghiệp phát triển mạnh: Nhà Đường có quan hệ buôn bán với hầu hết các nước châu Á. Từ những tuyến đường giao thông truyền thống nối các châu lục được hình thành từ các thế kỉ trước, đến thời Đường trở thành "con đường tơ lụa" nổi tiếng trong lịch sử.****=>Như vậy sự thịnh vượng của TQ thời Đường được thể hiện trên tất cả các lĩnh vực: Chính tri, nông nghiệp, thủ công nghiệp, nội thương, ngoại thương.****? Những thành tựu chủ yếu của văn hóa Trung Quốc từ thế kỷ VII đến giữa thế kỷ XIX?**Bước 3: Báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ **- Các nhóm báo cáo kết quả**Bước 4: Đánh giá kết quả việc thực hiện nhiệm vụ**- GV chốt lại ý những biểu hiện chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường. Những thành tựu chủ yếu của văn hóa Trung Quốc từ thế kỷ VII đến giữa thế kỷ XIX?****- HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức** | **6. Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX** - Sự thịnh vượng của TQ thời Đường được thể hiện trên tất cả các lĩnh vực: Chính tri, nông nghiệp, thủ công nghiệp, nội thương, ngoại thương. |

**Hoạt động 7: Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến nội dung bài học hôm nay

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS | NỘI DUNG |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập* **GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm hoàn thành vào phiếu học tập**

**? Trình bày khái quát sự ra đời và tình hình chính trị , kinh tế xã hội của Ấn Độ thời Vương triều Gúp-ta, Hồi Giáo Đê-li, Môn Gô?****? Thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX?**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**-HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.** **-GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc.**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  **Sau khi các nhóm thảo luận xong, GV gọi đại diện nhóm trả lời, HS các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu cần).**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.** **GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.** | **7. Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX** |

**Hoạt động 8: Đông Nam Á từ nửa sau TK X đến nửa đầu TK XVI**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến nội dung bài học hôm nay

**b. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV và HS | NỘI DUNG |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập* **GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm hoàn thành vào phiếu học tập**

**? Trình bày khái quát quá trình hình thành và phát triển của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau TK X – nửa đầu TK XVI?****? Thành tựu văn hoá tiêu biểu Đông Nam Á từ nửa sau TK X – nửa đầu TK XVI?**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.** **- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc.**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động  **Sau khi các nhóm thảo luận xong, GV gọi đại diện nhóm trả lời, HS các nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu cần).**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.** **GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.** | **8. Đông Nam Á từ nửa sau TK X đến nửa đầu TK XVI** a) quá trình hình thành và phát triển của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau TK X – nửa đầu TK XVIb) Thành tựu văn hoá tiêu biểu Đông Nam Á từ nửa sau TK X – nửa đầu TK XVI? |

**Hoạt động 9: Luyện tập**

**a. Mục đích:** HS nắm được các kiến thức có liên quan đến nội dung bài học hôm nay

**b. Tổ chức thực hiện.**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

Câu 1. Ai là người sáng lập ra Thiên Chúa giáo?

A. Phật Thích Ca

**B. Chúa Giê-su**

C. Khổng Tử

D. Mạnh Tử

Câu 2. Thiên Chúa giáo ra đời vào ở vùng Giê-ru-da-lem nay thuộc quốc gia nào?

A. Anh

B. Pháp

**C. Pa-le-xtin**

D. Mỹ

Câu 3. Thiên Chúa giáo ra đời vào khoảng thời gian nào?

A. Thế kỉ II

B. Cuối công nguyên

C. Thế kỉ X

**D. Đầu công nguyên**

Câu 4: Nơi nào là trung tâm sinh hoạt văn hóa và diễn ra nghi thức quan trọng của người dân Tây Âu?

**A. Nhà thờ**

B. Trung tâm thương mại

C. Bãi biển

D. Sân vận động

Câu 5. Quốc gia nào đi tiên phong trong các cuộc phát kiến địa lí?

**A. Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha**

B. Hi Lạp, Italia

C. Anh, Hà Lan

D. Tây Ban Nha, Anh

Câu 6. Người đầu tiên tìm ra châu Mĩ là

A. Ve-xpu-chi

B. Hoàng tử Hen-ri

C. Va-xcô đơ Ga-ma

**D. C.Cô-lôm-bô**

Câu 7. Người đã thực hiện chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới là

**A. Ph.Ma-gien-lan**

B. C.Cô-lôm-bô

C. B.Đi-a-xơ

D. Va-xcô đơ Ga-ma

Câu 8. Các cuộc phát kiến địa lí đã đem lại sự giàu có cho các tầng lớp nào ở châu Âu?

A. Quý tộc và công nhân làm thuê. B. Tướng lĩnh quân sự và quý tộc.

C. Công nhân giàu có và nhà tư bản. **D. Quý tộc và thương nhân.**

Câu 9. Giai cấp tư sản được hình thành từ những thành phần nào trong xã hội?

 **A. Thương nhân giàu có, chủ xưởng, chủ đồn điền.** B. Địa chủ giàu có.

 C. Qúy tộc, nông dân giàu có. D. Thợ thủ công nhỏ lẻ.

Câu 10. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở châu Âu được hình thành với những giai cấp cơ bản nào?

A. Lãnh chúa và nông nô. B. Địa chủ và nông dân tá điền.

**C. Tư sản và vô sản.** D. Quý tộc và công nhân.

Câu hỏi 11: Giai cấp tư sản đang lên ở châu Âu đã chống lại hệ tư tưởng của đạo nào?

1. **Đạo Kito**
2. B. Ấn Độ giáo.
3. Đạo Hồi
4. Phật giáo

**Câu hỏi 12**: Tôn giáo nào là chỗ dựa vững chắc của chế độ phong kiến Tây Âu?

A. Nho giáo

B. Phật giáo

**C . Thiên chúa giáo**

D. Hồi giáo

**Câu hỏi 13:** Phong trào Cải cách tôn giáo đã dẫn đến sự phân chia Kitô giáo thành hai giáo phái nào?

A. Nho giáo và Phật giáo

**B. Thiên Chúa giáo và Tin Lành**

C. Nho giáo và Hồi giáo

D. Phật giáo và Tin Lành

**Câu hỏi 14:** Tôn giáo mới nào được ra đời trong Phong trào cải cách tôn giáo?

A. Nho giáo

B. Hồi giáo

C. Đạo Phật

**D. Đạo Tin lành**

**Câu hỏi 15** : Nội dung của phong trào Văn hóa Phục Hưng là:

A. Đòi cải tạo xã hội phong kiến, phê phán Giáo hội.

B. Phê phán xã hội phong kiến, đề cao giá trị con người

C. Phê phán Giáo hội, đề cao khoa học tự nhiên.

**D. Phê phán xã hội phong kiến và Giáo hội, đề cao con người và khoa học tự nhiên.**

Câu hỏi 16: Vì sao phong trào Văn hóa Phục hưng được coi như một “Cuộc cách mạng tiến bộ vĩ đại”?

**A. Tạo ra sự biến đổi căn bản trong nhận thức của con người châu Âu tại thời điểm đó.**

B. Mở ra những vùng đất mới, con đường mới và những dân tộc mới.

C. Thị trường thế giới được mở rộng, thúc đẩy hàng hải quốc tế phát triển.

D. Thúc đẩy quá trình khủng hoảng, tan rã của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

HS: trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Chuẩn kiến thức

HS: Lắng nghe và ghi nhớ.

**Sản phẩm dự kiến: Đáp án trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **B** | **C** | **D** | **A** | **A** | **D** | **A** | **D** |
| **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |
| **A** | **C** | **A** | **C** | **B** | **D** | **D** | **D** |

**Hoạt động 10: Vận dụng**

**a. Mục đích:** HS nắm được các kiến thức có liên quan đến nội dung bài học hôm nay

**b. Nội dung:** Vận dụng kiến thức

**c. Sản phẩm:** Hoàn thành các câu trả lời .

**d. Cách thực hiện.**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

1. Sự ra đời của Thiên chúa giáo

2. Hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí

3 Những chuyển biến quan trọng về kinh tế - xã hội Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI

4. Ý nghĩa và tác động của phong trào Văn hóa Phục hưng đối với xã hội Tây Âu

5. Nội dung và tác động của Cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu.

6. Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX

7. Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX

8. Đông Nam Á từ nửa sau TK X đến nửa đầu TK XVI

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

HS: trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV: Chuẩn kiến thức

HS: Lắng nghe và ghi nhớ.

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**a) Bài vừa học**

Ôn tập các nội dung đã học

**b) Bài sắp học: Tiết 18 Kiểm tra cuối kì 1**

**V. KIỂM TRA**